

Số: 729 /TB-ĐHNL-HSSV
V/v hướng dẫn sinh viên vay vốn
tín dụng thông qua hộ gia đình
năm học 2022-2023

Thái Nguyên, ngày 6 tháng 9 năm 2022

Kính gửi: Ban chủ nhiệm các Khoa, Văn phòng CTTT

Căn cứ công văn số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên;

Căn cứ Quyết định số 05/2022/QĐ-TTg ngày 23/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên vay vốn Ngân hàng Chính sách xã hội phục vụ học tập, Nhà trường thông báo và hướng dẫn thủ tục, quy trình vay vốn thông qua Hộ gia đình của Học sinh, sinh viên như sau:

1. Đối tượng được vay vốn

Học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn theo học tại các trường đại học (hoặc tương đương đại học), cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và tại các cơ sở đào tạo nghề.

- Học sinh, sinh viên mồ côi cả cha, mẹ hoặc chỉ mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động.

- Học sinh, sinh viên là thành viên của hộ gia đình thuộc một trong các đối tượng:

+ Hộ nghèo theo chuẩn quy định của pháp luật.

+ Hộ cận nghèo theo chuẩn quy định của pháp luật.

+ Hộ có mức sống trung bình theo chuẩn quy định của pháp luật.

- Học sinh, sinh viên mà gia đình gặp khó khăn về tài chính do tai nạn, bệnh tật, thiên tai, hoả hoạn, dịch bệnh trong thời gian theo học có xác nhận của Uỷ ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

2. Điều kiện vay vốn

- Học sinh, sinh viên đang sinh sống trong hộ gia đình cư trú hợp pháp tại địa phương nơi cho vay có đủ các tiêu chuẩn quy định tại mục 1 của thông báo này.

- Đối với học sinh, sinh viên năm thứ nhất phải có giấy báo trùng tuyển hoặc giấy xác nhận (*giấy biên nhận nhập học*) được vào học của trường gửi về địa phương làm thủ tục vay vốn.

- Đối với học sinh, sinh viên năm thứ hai trở đi có xác nhận của nhà trường về việc đang theo học tại trường và không bị xử phạt hành chính trở lên về các hành vi: Cờ bạc, nghiện hút, trộm cắp, buôn lậu (*Theo mẫu 01XN do HSSV lập kèm*).

3. Phương thức cho vay

- Sinh viên được thực hiện theo phương thức cho vay thông qua hộ gia đình. Đại diện hộ gia đình là người trực tiếp vay vốn và có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc chỉ mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại không có khả năng lao động trực tiếp vay vốn tại Ngân hàng Chính sách xã hội nơi Nhà trường đóng trụ sở.

4. Mức vốn cho vay

+ Mức vay tối đa đối với một sinh viên là 4.000.000đ/tháng/sinh viên.

+ Ngân hàng Chính sách xã hội nơi cho vay căn cứ vào mức thu học phí của từng trường và sinh hoạt phí theo vùng để quyết định mức vay cụ thể với từng SV nhưng không vượt quá mức cho vay quy định.

5. Thời hạn cho vay

Thời hạn cho vay bao gồm thời hạn phát tiền vay và thời hạn trả nợ

- Thời hạn cho vay là khoảng thời gian được tính từ ngày đối tượng được vay vốn bắt đầu nhận vốn vay cho đến ngày trả hết nợ (gốc và lãi) được ghi trong hợp đồng tín dụng. Thời hạn cho vay bao gồm thời hạn phát tiền vay và thời hạn trả nợ.

- Thời hạn phát tiền vay là khoảng thời gian tính từ ngày đối tượng được vay vốn nhận món vay đầu tiên cho đến ngày sinh viên kết thúc khóa học. Thời hạn phát tiền vay được chia thành các kỳ hạn phát tiền vay do Ngân hàng Chính sách xã hội quy định.

- Thời hạn trả nợ là khoảng thời gian tính từ ngày người vay vốn trả món nợ đầu tiên cho đến ngày trả hết nợ gốc và lãi. Thời gian trả nợ tối đa bằng thời hạn phát tiền vay. Thời hạn trả nợ được chia thành các kỳ hạn trả nợ do Ngân hàng Chính sách xã hội quy định.

6. Tổ chức giải ngân

Ngân hàng Chính sách xã hội giải ngân mỗi năm 2 lần vào các kỳ học. Số tiền giải ngân từng lần căn cứ vào mức vay và số tháng từng kỳ học (5 tháng/1 kỳ).

Giấy xác nhận của Nhà trường làm căn cứ cho 2 lần của năm học đó.

7. Quy trình thực hiện

Sinh viên tự kê khai giấy xác nhận theo mẫu 01/TDSV, gửi giấy xác nhận tại Văn phòng khoa mình học vào đầu các học kỳ của năm học (download mẫu trên website: tuaf.edu.vn/ người học/ biểu mẫu- đơn từ). Các Khoa chuyên môn, Văn phòng CTTT tập hợp giấy xác nhận gửi lên Trường qua phòng CT HSSV ký và đóng dấu, phòng CT HSSV trả giấy xác nhận cho SV về khoa qua văn thư Nhà trường.

Nhận được thông báo này, yêu cầu BCN các khoa thông báo cho GVCN lớp triển khai đến toàn thể SV của đơn vị mình biết để thực hiện.

Nơi nhận: Kết luận

- BGH (để báo cáo);
- Như K. gửi (để T/hiện);
- Lưu VT, CT HSSV.



HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Nguyễn Hưng Quang

GIẤY XÁC NHẬN

Họ và tên sinh viên:.....
Sinh ngày:...../...../..... Giới tính: Nam Nữ
CMND/CCCD số:.....ngày cấp...../...../.....Nơi cấp:.....
Mã trường theo học (mã quy ước trong tuyển sinh ĐH, CĐ, TCCN): DTN
Tên trường: Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên
Ngành học:.....
Hệ đào tạo (Đại học, cao đẳng, dạy nghề): Đại học
Khoa học: 20..... - 20..... Loại hình đào tạo: Chính quy
Lớp:..... Mã số thẻ sinh viên: DTN.....
Khoa:.....
Ngày nhập học:...../...../..... Thời gian ra trường (tháng/năm):...../...../.....
(Thời gian học tại trường:.....tháng)
- Số tiền học phí hàng tháng:.....đồng
Thuộc diện: - Không miễn giảm
- Giảm học phí
- Miễn học phí
Thuộc đối tượng - Mồ côi
- Không mồ côi
- Trong thời gian theo học tại trường, anh (chị).....
không bị xử phạt hành chính trở lên về các hành vi: Cờ bạc, nghiện hút, trộm cắp, buôn lậu.
- Số tài khoản của Nhà trường: 102 01 0000 438850 tại Ngân hàng Công thương
Thái Nguyên.

Xác nhận BCN khoa.....

Thái Nguyên, ngày tháng năm 20
TL. HIỆU TRƯỞNG
Trưởng phòng CT HSSV